

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Anh Dũng

Thư ký phiên họp: Ông Vũ Hoàng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:
Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 29/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 77/2023/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977

Nơi thường trú: Thôn 7B, xã YQ, huyện YY, tỉnh Nam Định

Hiện đang trú tại: Hàn Quốc

- Anh: Đỗ Văn S, sinh năm 1971

Nơi thường trú: Tổ dân phố MC, thị trấn G, huyện VB, tỉnh Nam Định

Tại phiên họp: Chị Nguyễn Thị Th, anh Đỗ Văn S vắng mặt (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và bản tự khai chị Nguyễn Thị Th, anh Đỗ Văn S đều trình bày:

Chị Nguyễn Thị Th, anh Đỗ Văn S tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 25-11-1997 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Sau khi chung sống được một thời gian chị Nguyễn Thị Th, anh Đỗ Văn S xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung. Hiện tại chị Thu đang cư trú tại Hàn Quốc còn anh Sơn sinh sống tại Việt Nam; do khoảng cách địa lý xa nên chị Nguyễn Thị Th, anh Đỗ Văn S ít liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Thu và anh Sơn đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đã bàn bạc thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Đỗ Minh Giang, sinh ngày 24/11/1998 và cháu Đỗ Mai Anh, sinh ngày 26/3/2005; hiện nay cả hai cháu đã trưởng thành, tự lập được nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ chung của vợ chồng: Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Đỗ Văn S tự nguyện nộp toàn bộ.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, quyền lợi của các đương sự được bảo đảm.

Về nội dung: Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Th, anh Đỗ Văn S là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình công nhận thuận tình ly hôn cho các đương sự; Về con chung, hiện nay cả hai con chung đã trưởng thành, tự lập được nên không đề nghị Tòa án giải quyết; Về tài sản, công nợ chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Th và anh Đỗ Văn S đều xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đỗ Văn S nộp toàn bộ lệ phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự, đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Th, anh Đỗ Văn S có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp giải quyết vắng mặt chị Thu, anh Sơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th, anh Đỗ Văn S tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 25-11-1997 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Hiện tại chị Thu đang cư trú tại Hàn Quốc còn anh Sơn sinh sống tại Việt Nam; do xa cách nên chị Thu, anh Sơn ít liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Nguyễn Thị Th và anh Đỗ Văn S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được đều thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Đỗ Văn S đều hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên được công nhận.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Đỗ Minh Giang, sinh ngày 24/11/1998 và cháu Đỗ Mai Anh, sinh ngày 26/3/2005; hiện nay cả hai cháu đã trưởng thành, tự lập được nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản, công nợ chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Th và anh Đỗ Văn S đều trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đỗ Văn S nộp toàn bộ lệ phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Đỗ Văn S.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đỗ Văn S nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí anh Sơn đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0005667 ngày 22-11-2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định. Anh Đỗ Văn S đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 17-01-2024.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- UBND thị trấn Gôi - Vụ Bản;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Anh Dũng